

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước huyện Đakrông năm 2022

Thực hiện Kế hoạch 204/KH-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2022; Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 24/12/2021 của UBND huyện về CCHC nhà nước huyện Đakrông giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030. UBND huyện Đakrông ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Chương trình hành động số 27-CTr/HU ngày 15/12/2021 của Huyện ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị.

- Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ CCHC của huyện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; xây dựng nền hành chính ngày càng tinh gọn, hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ được giao; nâng cao chất lượng thực thi các nhiệm vụ quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội địa phương; phục vụ công dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Tiếp tục duy trì, nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của huyện.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng tiến độ, thời gian gắn với các nhiệm vụ quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Phân công trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2022; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp Trung ương, cấp tỉnh; chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban và UBND cấp xã ban hành kế hoạch CCHC năm 2022, các kế hoạch có liên quan đúng thời gian, đảm bảo chất lượng về nội dung và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác CCHC theo kế hoạch đã đề ra.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022.

- Tổ chức đánh giá những mặt hạn chế, thiếu sót dẫn đến bị mất điểm chỉ số CCHC và điểm đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của huyện năm 2021. Đồng thời quy trách nhiệm và có những biện pháp xử lý đối với các cơ quan, đơn vị đã làm mất điểm.

- Áp dụng các biện pháp, giải pháp nhằm nâng chỉ số cải cách hành chính của huyện, chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, chỉ đạo, điều hành của hệ thống hành chính nhà nước.

- Tổ chức chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính UBND các xã, thị trấn nhằm đánh giá khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính ở địa phương.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND huyện, UBND tỉnh giao.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của luật ban hành văn bản QPPL và Nghị định số 34/2016/NĐ- CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản QPPL và Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ- CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

- Ban hành Kế hoạch xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2022; thực hiện quy trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL ở cấp huyện và cấp xã đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục, đảm bảo tính minh bạch trong quy định của văn bản QPPL và tính khả thi, dễ thực hiện. Thực hiện đầy đủ việc đánh giá tác động của chính sách trong quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan tham mưu ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật.

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, trọng tâm là các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ công chức.

- Công khai, minh bạch văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng, bổ sung hoàn thiện các cơ chế, chính sách của ngành và địa phương tạo động lực cho phát triển.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế.

- Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC). Kịp thời cập nhật các TTHC do Trung ương, cấp tỉnh ban hành mới; niêm yết công khai TTHC đúng quy định tại Bộ phận một cửa huyện, xã và trên trang thông tin điện tử của huyện để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kiến nghị loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; tiếp tục đề xuất cắt giảm các mẫu đơn, tờ khai, các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và các cơ sở dữ liệu điện tử sẵn có.

- Triển khai Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Triển khai đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao trình độ, năng lực và thái độ làm việc của cán bộ, công chức

trực tiếp thực hiện TTHC. Rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, cấp xã.

- Triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn 2020-2025 theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 20/2018/NĐ-CP ngày 14/02/2018 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện TTHC của các cơ quan hành chính. Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức.

- Nâng cao chất lượng, đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC mức độ 3, mức độ 4 trên công dịch vụ công quốc gia và công dịch vụ công của tỉnh. Có cơ chế, giải pháp quyết liệt để khuyến khích các cơ quan, đơn vị đăng ký và gia tăng tỷ lệ hồ sơ thực hiện TTHC mức độ cao.

- Thực hiện tốt Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Rà soát, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo quy định của Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của các cấp, ngành.

- Thường xuyên rà soát, xây dựng vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị phù hợp với quy định mới của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành làm cơ sở cho việc giao biên chế, số người làm việc khoa học, chính xác.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; các nhiệm vụ quy định phân cấp theo Kế hoạch của UBND tỉnh; Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các cơ quan chuyên môn có liên quan phụ trách nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện được UBND tỉnh phân cấp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức bộ máy, biên chế vị trí việc làm của các cơ quan đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao đạo đức công vụ, thực thi nhiệm vụ gắn vị trí, chức danh và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Cơ cấu sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp

lý về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo yêu cầu trong tình hình mới. Trên cơ sở vị trí việc làm đã được phê duyệt, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm rà soát, bố trí hợp lý người làm việc đảm bảo theo đúng trình độ đào tạo và năng lực; đưa vào danh sách tinh giản đối với các trường hợp dôi dư theo vị trí việc làm hoặc có trình độ đào tạo không phù hợp, không thể hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện đúng quy định công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức.

- Sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức xã và thực hiện cơ chế quản lý, chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức phường, những người hoạt động không chuyên trách cấp xã đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định của pháp luật. Đổi mới phương pháp, lượng hóa các tiêu chí đánh giá, phân loại các bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

- Thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTG ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn huyện.

- Áp dụng có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với CBCCV.

- Triển khai nhằm đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế, phấn đấu đến năm 2025 giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021 (theo mục tiêu Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ).

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ CBC.

6. Cải cách tài chính công

- Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, khuyến khích đơn vị, địa phương tích cực pháp triển nguồn thu, tăng thu cho ngân sách; tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị chủ động, hiệu quả, đúng quy định trong quản lý sử dụng nguồn kinh phí ngân sách cấp. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, giám sát chặt chẽ thu ngân sách.

- Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Tiếp tục triển thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định

chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

- Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Tăng cường các giải pháp nhằm giải ngân 100% vốn đầu tư công theo kế hoạch năm 2022. Rà soát tiến độ triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn huyện để đưa ra giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn và hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện có hiệu quả các dự án.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Triển khai Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; ứng dụng thường xuyên các phần mềm trong giải quyết công việc.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ vận hành Trang thông tin điện tử của huyện; từng bước xây dựng chính quyền điện tử, đẩy mạnh phát triển dịch vụ công trực tuyến (chú trọng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4) nhằm nâng cao chất lượng, tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan hành chính, giúp người dân, tổ chức tiết kiệm về thời gian, kinh phí khi thực hiện các TTHC.

- Thực hiện việc sắp xếp, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc của UBND các xã, thị trấn trong thực hiện Nghị quyết 832/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị.

- Quy trình hóa việc giải quyết công việc các cơ quan hành chính các cấp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

8. Duy trì và nâng cao các chỉ số: CCHC (PAR INDEX), Quản trị hành chính công (PAPI) và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS).

a) Chỉ số CCHC (PAR INDEX)

- Phân công trách nhiệm cụ thể đối với các phòng, ban, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện Bộ chỉ số chấm điểm CCHC.

- Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các các phòng, ban, đơn vị trong việc thực hiện bộ chỉ số chấm điểm CCHC. Đảm bảo chất lượng về nội dung, đúng thời gian đặt ra.

- Gắn kết quả thực hiện bộ chỉ số CCHC với công tác thi đua khen thưởng, coi đây là tiêu chí quan trọng trong việc xếp loại thi đua khen thưởng cuối năm.

b) Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI)

Thực hiện tốt các tiêu chí thành phần của bộ tiêu chí đánh giá chỉ số PCI đề ra, đồng thời tham mưu các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các chỉ số PCI: Môi trường kinh doanh công khai minh bạch, doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận công bằng các thông tin cần cho kinh doanh và các văn bản pháp luật cần thiết. Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính tạo điều kiện nhanh nhất có thể cho doanh nghiệp khi giải quyết các thủ tục hành thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện. Thực hiện cạnh tranh công bằng. Thực hiện tổ chức đấu thầu công khai, minh bạch và công bằng trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản. Nâng cao năng lực làm việc, ý thức của cán bộ, công chức, viên chức huyện trong việc tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư, phát triển kinh doanh. Gắn việc thực hiện chỉ số PCI với thi đua khen thưởng. Xử lý nghiêm các cá nhân cố ý vi phạm các tiêu chí thành phần của chỉ số PCI....

c) Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI)

- Tham gia của người dân: Luôn lắng nghe, tiếp thu ý kiến của người dân. Phát phiếu khảo sát thăm dò ý kiến cho người dân sau khi thực hiện TTHC.

- Công khai minh bạch: Công khai minh bạch các dự án đầu tư do cơ quan quản lý, hợp đồng kinh tế, công tác đấu thầu, chỉ định thầu, công khai minh bạch về tài sản thu nhập, cá nhân.

- Trách nhiệm giải trình với tổ chức, công dân: Thực hiện tốt việc tiếp công dân theo quy định không có trường hợp CBCCVC lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao để làm sai các quy định của pháp luật. Tiến hành rà soát đơn giản hóa TTHC. Cắt giảm tối đa chi phí về mặt thời gian và tài chính cho người dân khi thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện.

- Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công: công khai minh bạch về công tác tuyển dụng, điều động, luân chuyển CBCCVC, đào tạo, công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra giám sát, chấp hành kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát.

- Cung ứng dịch vụ công: Duy trì, nâng cao chất lượng trang Web của huyện nhằm trao đổi thông tin, dịch vụ công với người dân và doanh nghiệp qua môi trường mạng về hoạt động của cơ quan ...

- Gắn việc thực hiện chỉ số PAPI với thi đua khen thưởng. Xử lý nghiêm các cá nhân cố ý vi phạm các tiêu chí thành phần của chỉ số PAPI.

d) Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS): Xây dựng, ban hành kế hoạch duy trì nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS).

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết các nhiệm vụ CCHC tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ nội dung Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của UBND huyện; căn cứ các văn bản chỉ đạo của ngành và tình hình thực tế của địa phương để xây dựng Kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị mình đảm bảo đầy đủ các nội dung, phân công nhiệm vụ, sản phẩm đầu ra, thời gian thực hiện rõ ràng.

b. Tổ chức phổ biến, quán triệt, thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về công tác CCHC; phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện các biện pháp cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC của huyện và góp phần đẩy mạnh các chỉ số khác của tỉnh.

c. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính đã đề ra. Định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) về kết quả thực hiện cải cách để theo dõi, tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Các cơ quan chủ trì tham mưu UBND huyện thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính

Ngoài thực hiện những nội dung, nhiệm vụ trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch; các cơ quan dưới đây có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ sau:

a. Phòng Nội vụ có trách nhiệm giúp UBND huyện hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp tình hình thực hiện công tác CCHC trên địa bàn, đồng thời tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh tổng quá trình triển khai thực hiện.

b. Văn phòng HĐND và UBND huyện tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC; tham mưu thực hiện tốt lĩnh vực cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa các TTHC; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của các nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, UBND các xã, thị trấn theo quy định tại Nghị định số 61/2018-NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Tham mưu các giải pháp nhằm nâng tiến độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI. Thực hiện chế độ báo cáo kiểm soát TTHC đúng quy định.

c. Phòng Tư pháp chịu trách nhiệm tham mưu thực hiện lĩnh vực cải cách thể chế; theo dõi thi hành pháp luật; xây dựng các kế hoạch theo đúng quy định.

d. Phòng Văn hóa và Thông tin chịu trách nhiệm xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC nhà nước của huyện năm 2022; phối hợp với Trung tâm Văn hóa và Thông tin và các cơ quan liên quan tổ chức thông tin,

tuyên truyền về công tác CCHC bằng hình thức phù hợp để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp, ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

e. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

f. Phòng Tài chính – Kế hoạch chịu trách nhiệm tham mưu UBND huyện thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công; các giải pháp góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của huyện; giải ngân vốn đầu tư công; đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của huyện; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập, sử dụng dự toán và thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác CCHC.

g. Trung tâm Văn hóa thông tin – Thể dục thể thao: Chủ động xây dựng chuyên mục, phóng sự, tin bài về CCHC; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương để tuyên truyền về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của huyện; tiếp nhận và phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội về công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối chi từ nguồn kinh phí khoán chi, tự chủ trong dự toán ngân sách năm 2022 đã được giao. Đối với nhiệm vụ trọng tâm của UBND huyện: Giao phòng Tài chính và Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính của huyện Đakrông năm 2022. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn báo cáo kịp thời UBND huyện để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- UBMTTQ VN huyện;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Ngọc Châu

PHỤ LỤC

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC				
1	Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2022	Kế hoạch CCHC của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện	Trước ngày 31/01/2022
		Kế hoạch CCHC của các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trước ngày 28/02/2022
		Kế hoạch CCHC của UBND các xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	Các bộ phận có liên quan	
2	Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác trọng tâm của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị	Chương trình, Kế hoạch công tác	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị.	Các cơ quan, đơn vị, các bộ phận có liên quan	Trong tháng 01/2022
3	Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022.	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Hoàn thành trước Quý I/2022
		Văn bản tự kiểm tra, rà soát của UBND các xã, thị trấn	Văn phòng xã, thị trấn, thị trấn	Các bộ phận có liên quan	Hoàn thành trước Quý IV/2022
4	Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022	- Kế hoạch kiểm tra. - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; - Các biên bản; - Văn bản khắc phục của các đơn vị	Đoàn kiểm tra của huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Hoàn thành trước Quý III/2022
5	Ban hành Kế hoạch và tổ	Kế hoạch của UBND	Phòng Văn hóa và	Trung tâm VH TT –	Kế hoạch trong

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	chức tuyên truyền công tác CCHC năm 2022 (các bài viết, tin, chuyên mục về CCHC)	huyện; Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch	Thông tin	TĐTT; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	tháng 1/2022; Báo cáo kết quả theo định kỳ
6	Xếp loại chỉ số CCHC các xã, thị trấn	Quyết định của UBND cấp huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Tháng 01/ 2022
7	Báo cáo đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CCHC.	Báo cáo của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Quý I, II,III, IV
		Báo cáo của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND cấp huyện;		Quý I, II,III, IV
		Báo cáo của UBND các xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	Các bộ phận có liên quan	Quý I, II,III, IV
8	Các văn bản chỉ đạo điều hành nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số: PAPI, PCI, PAR INDEX, SIPAS.	Các văn bản của UBND huyện (Kế hoạch, công văn...)	Các Phòng chịu trách nhiệm nâng cao các Chỉ số	Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND cấp huyện; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
9	Văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC	Các văn bản	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Ban hành Kế hoạch xây dựng và ban hành văn bản QPPL năm 2022	Kế hoạch của UBND huyện về xây dựng và ban hành VBQPPL	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện	Quý I/2022
		Kế hoạch của UBND các xã, thị trấn về xây dựng và ban hành VBQPPL	Văn phòng xã, thị trấn	Các bộ phận có liên quan	
2	Công bố danh mục VP QPPL do HĐND và UBND các cấp ban hành còn hiệu lực, còn hiệu lực một phần, hết hiệu lực toàn bộ/ một phần, cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới hàng năm theo quy định	Các Quyết định công bố danh mục VP QPPL do HĐND và UBND các cấp ban hành còn hiệu lực, còn hiệu lực một phần, hết hiệu lực toàn bộ/ một phần, cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trước ngày 15/11/2022
			Tư pháp xã	Các bộ phận có liên quan	
3	Xây dựng Kế hoạch và Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Kế hoạch của UBND huyện; Kế hoạch của UBND các xã, thị trấn; Báo cáo kết quả	Phòng Tư pháp UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị; Các bộ phận có liên quan	Quý I/2022; Báo cáo kết quả theo định kỳ
4	Xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện	Các Kế hoạch triển khai của UBND huyện; Báo cáo kết quả.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Quý I/2022; Báo cáo kết quả theo định kỳ
5	Ban hành Kế hoạch và tiến	Kế hoạch của UBND	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có	Kế hoạch tháng

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	hành kiểm tra, xử lý VBQPPL; Kế hoạch rà soát văn bản QPPL năm 2022	huyện; Báo cáo kết quả. Kế hoạch của UBND các xã, thị trấn; Báo cáo kết quả.	Tu pháp xã	liên quan Các đơn vị có liên quan	1/2022 Báo cáo kết quả theo định kỳ
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022	Kế hoạch UBND huyện Kế hoạch của UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện Văn phòng UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị Các bộ phận có liên quan	Tháng 1/2022
2	Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các TTHC không còn phù hợp.	Báo cáo của UBND huyện về kết quả thực hiện Báo cáo của các cơ quan, đơn vị kết quả thực hiện Báo cáo của UBND các xã, thị trấn về kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND và UBND huyện Các cơ quan, đơn vị Văn phòng UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn Các bộ phận có liên quan Các bộ phận có liên quan	Thường xuyên
3	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện TTHC tại các cơ quan, đơn vị (lồng ghép với kiểm tra CCHC)	Báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng HĐND và UBND huyện	- Các cơ quan, đơn vị; - UBND cấp huyện, cấp xã	Quý III/2022
4	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành	Báo cáo của UBND cấp huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	chính.	Báo cáo của các cơ quan, đơn vị	Các bộ phận có liên quan	Các bộ phận có liên quan, Phòng Tư pháp	
		Báo cáo của UBND các xã, thị trấn	Văn phòng UBND các xã, thị trấn	Các bộ phận có liên quan; Phòng Tư pháp	
5	Niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện; UBND các xã, thị trấn; trên trang thông tin điện tử	Bảng niêm yết, công khai; Kết nối cơ sở dữ liệu Quốc gia	- Văn phòng HĐND và UBND huyện; - UBND các xã, thị trấn	- Các cơ quan, đơn vị - Các bộ phận có liên quan	Thường xuyên
6	Thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Nâng cao chất lượng, đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh	Văn bản của UBND huyện; Văn bản của UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC				
1	Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện	Quyết định của UBND huyện	Các cơ quan chuyên môn	Phòng Nội vụ Phòng Tư pháp	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
2	Tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP; Nghị định 113/2018/NĐ-CP; Nghị định 143/2020/NĐ-CP và Công văn 4466/UBND-NC ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh.	Công văn; Báo cáo của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
3	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả trong từng cơ quan, đơn vị theo Nghị quyết 18-NQ/TW	Văn bản triển khai, thực hiện của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
4	Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý theo quy định của Chính phủ (theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của CP về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực)	Văn bản triển khai, thực hiện của UBND huyện theo ngành, lĩnh vực	Phòng Nội vụ	Cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022	- Kế hoạch đào tạo năm của UBND huyện - Tổ chức các lớp bồi dưỡng hoặc Quyết định cử đi đào tạo, bồi	Phòng Nội vụ	Các cơ sở đào tạo trong tỉnh, huyện; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Hoàn thành kế hoạch trong Quý I/2022

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
		dưỡng; Báo cáo kết quả			
2	Triển khai áp dụng có hiệu quả phần mềm đánh giá mức độ hoàn hành nhiệm vụ	Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Quý IV/2022
3	Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật	Quyết định, kế hoạch và báo cáo của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Quý IV/2022
4	Thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của Nhà nước về công chức, công vụ (Thực hiện theo Kế hoạch định kỳ, đột xuất)	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch thanh tra, kiểm tra. - Báo cáo kết quả - Văn bản chấn chỉnh 	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp	Quyết định, Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.				
2	Tham mưu định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn năm 2023	Nghị quyết HĐND huyện; Quyết định UBND huyện giao	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Tháng 12/2022
3	Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong quản lý, sử dụng ngân sách. Tham mưu các biện pháp tăng nguồn thu ngân sách.	Các văn bản chỉ đạo	Phòng Tài chính và Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ					
1	Ban hành và triển khai Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2022	Kế hoạch; Báo cáo kết quả của UBND huyện cuối năm	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Tháng 1/2022
2	Triển khai Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Kế hoạch (Chương trình)	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Năm 2022
3	Tiếp tục tăng cường áp dụng có hiệu quả chữ ký số, chứng thư số	Chữ ký số, chứng thư số được sử dụng	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2022

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Văn bản chỉ đạo; báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng chuyên môn; UBND các xã, thị trấn	Năm 2022
5	Tiếp tục đẩy mạnh việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI theo QĐ số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Văn bản chỉ đạo; báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng chuyên môn; UBND các xã, thị trấn	Năm 2022
6	Hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo kết quả áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính cấp huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn bản hướng dẫn Báo cáo kết quả, Văn bản chấn chỉnh	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
7	Nâng cấp và sử dụng có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của huyện.	Văn bản chỉ đạo của UBND huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
8	Cập nhật đầy đủ thông tin CBCC-VC trên Hệ thống thông tin CBCC-VC của tỉnh	Văn bản chỉ đạo của UBND huyện	- Văn phòng HĐND và UBND huyện - Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên